

Số: **945/2017/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 03 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 801/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kim N**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quang M**, sinh năm 1986

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Quang M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Quang M đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông M có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 15/5/2014. Ly hôn ông bà thoả thuận giao cháu C cho bà N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, tạm thời ông M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông M được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được ngăn cản.

Khi điều kiện thay đổi các bên được quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà N tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà N đã nộp tại biên lai thu số 008926 ngày 14/4/2017. Hoàn trả cho bà N số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Đương sự;
-VKSND TP.B;
-THA DS TP. B;
-UBND nơi ĐKKH;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Trí